

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 324/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2020, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Phương T**, sinh năm: 1995

Nơi ĐKKHKT: Tổ D, khu J, phường B, Tp. H, tỉnh Quảng Ninh

*Bị đơn:* Anh **Trần Tuấn A**, sinh năm: 1994

Nơi ĐKKHKT: Tổ D, khu J, phường B, Tp. H, tỉnh Quảng Ninh

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Phương T và anh Trần Tuấn A.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Phương T và anh Trần Tuấn A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Tuấn A trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung Trần Duy A1, sinh ngày 18/9/2017 đến khi thành niên. Chị Nguyễn Phương T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Phương T và anh Trần Tuấn A không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Chị Nguyễn Phương T và anh Trần Tuấn A không vay nợ chung của tổ chức, cá nhân nào.

- Về án phí: Chị Nguyễn Phương T tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm ly hôn được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng đã nộp ngày 04/5/2020 theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002323 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long. Trả lại chị T 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND, Chi cục THADS Tp Hạ Long;
- UBND phường B, Tp H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Lê Thanh Tâm**